

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Sắn

Bà Tôn Bích Thảo.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Bế Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 6 năm 1961 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Số A, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và con bà: Đỗ Thị V; vợ: Đào Hồng T; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/9/1980, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (đã được xóa án tích). Ngày 19/10/1986, bị Công an tỉnh L bắt về hành vi Gây rối trật tự công cộng (không có thông tin kết quả xử lý), chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2023 đến nay; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số A, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/11/2023 tại khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Phòng C1 (PC03) Công an tỉnh L phát hiện Nguyễn Văn N, sinh năm 1961, trú tại số A, khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 12D1-328.32 đỗ trước cửa nhà hàng N1 có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của Nguyễn Văn N có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 20 (hai mươi) lọ thủy tinh trong có chứa dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su, trên thân lọ có ghi dòng chữ “1cc MẬT GẤU TƯỚI nguyên chất 100%”; Nguyễn Văn N khai nhận là mật gấu, đang mang đi để bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và tạm giữ vật chứng, phương tiện để xác minh, làm rõ.

Trước đó khoảng giữa tháng 10/2023, có một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến trước cửa nhà Nguyễn Văn N giao bán mật gấu tươi với giá 12.000 đồng/lọ, thấy giá rẻ nên Nguyễn Văn N đã mua 20 (hai mươi) lọ và trả bằng tiền mặt, mục đích mua là để sử dụng và bán kiếm lời; Nguyễn Văn N cất số mật gấu trên vào góc bếp trong nhà, không cho ai biết; sau đó Nguyễn Văn N tự làm biển báo bán mật gấu tươi tại cửa nhà. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/11/2023, Nguyễn Văn N nhận được điện thoại của một người đàn ông gọi từ số điện thoại 0869.744.570 đến số điện thoại 0988.959.988 của Nguyễn Văn N đề nghị mua mật gấu loại 1cc/lọ, Nguyễn Văn N nói có 20 (hai mươi) lọ và bán với giá là 20.000 đồng/lọ, đồng thời hẹn khách tại khu vực trước cửa nhà hàng N1, ở khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giao nhận mật gấu. Sau đó Nguyễn Văn N lấy 20 (hai mươi) lọ mật gấu cho vào 01 (túi nilon màu trắng cất vào trong túi quần bên phải đang mặc, rồi lấy xe mô tô nhãn hiệu Air Blade 125 màu đen, biển kiểm soát 12D1-328.32 của Nguyễn Minh H (con trai Nguyễn Văn N) đang để ở sân trước cửa nhà đi giao mật gấu. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô mang mật gấu đến trước cửa nhà hàng N1 và đang ngồi đợi khách đến mua thì bị tổ công tác Phòng PC03 Công an tỉnh L kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định động vật số 2123/STTNSV ngày 07/12/2023 của V1 đã kết luận: *Dung dịch (trong lọ thủy tinh) có ADN của loài Gấu ngựa, có tên khoa học U thibetanus.*

Loài Gấu ngựa có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ và có tên trong Phụ lục I, Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C2.

Những tình tiết và những người liên quan:

Đối với người đàn ông bán mật gấu cho Nguyễn Văn N, do không có thông tin cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

Đối với số điện thoại là 0869.744.570 được người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) sử dụng đặt mua mật gấu với Nguyễn Văn N. Kết quả xác minh xác định người đăng ký tên chủ thuê bao là Đinh Văn T1, sinh năm 1982, trú tại xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên Đinh Văn T1 khai nhận từ trước đến nay Đinh Văn T1 không được sử dụng số điện thoại trên, không biết tại sao Đinh Văn T1 lại có tên đăng ký chủ thuê bao với số điện thoại này, do vậy không có cơ sở để truy tìm người đã sử dụng số điện thoại này.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu và việc xử lý:

Tang vật tạm giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Air Blade 125 màu đen biển kiểm soát 12D1-328.32; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh; 20 (hai mươi) lọ thủy tinh trong có chứa dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su, trên thân lọ có ghi dòng chữ “1cc MẬT GẤU TƯƠI nguyên chất 100%”.

Ngày 19/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Air Blade 125 màu đen biển kiểm soát 12D1-328.32 cho chủ sở hữu là Nguyễn Minh H.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh và 16 (mười sáu) lọ thủy tinh trong có chứa dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su, trên thân lọ có ghi dòng chữ “1cc MẬT GẤU TƯƠI nguyên chất 100%” (04 lọ đã sử dụng để giám định) được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo Quyết định số 26/QĐ-VKSLS-P1 ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSLS-P1 ngày 28/02/2024, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có tài sản gì có giá trị, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh, IMEI 1: 358475775583612, IMEI 2: 359111895583617, bên trong có gắn thẻ sim số: 0988959988, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 14 (mười bốn) lọ thủy tinh nhỏ, kín đậy dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su và được bọc kín bằng kim loại mỏng, trên thân lọ có ghi dòng chữ "1" MẬT GẤU TUỔI nguyên chất 100%", đựng trong một hộp nhỏ còn nguyên niêm phong và 02 (hai) lọ thủy tinh nhỏ, kín đậy dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su và được bọc kín bằng kim loại mỏng, trên thân lọ có ghi dòng chữ "1" MẬT GẤU TUỔI nguyên chất 100%", đựng trong một phong bì còn nguyên niêm phong.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo tranh luận: Với hành vi của bị cáo mức án như vậy là quá cao.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã đề nghị với Hội đồng xét xử.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Minh H có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/11/2023, tại khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác phòng Cảnh sát kinh tế (PC03) Công an tỉnh L phát hiện bị cáo

Nguyễn Văn N có hành vi buôn bán trái phép 20 (hai mươi) lọ thủy tinh bên trong có chứa "Dung dịch có ADN" của loài Gấu ngựa, có tên khoa học U thibetanus". Loài Gấu ngựa có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ và có tên trong Phụ lục I, Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C2. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Văn N có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo Nguyễn Văn N có đủ khả năng để nhận thức việc buôn bán trái phép 20 (hai mươi) lọ thủy tinh chứa "Dung dịch có ADN của loài Gấu ngựa, có tên khoa học U thibetanus là trái với quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, việc buôn bán trái phép dung dịch có ADN của loài Gấu ngựa là động vật nguy cấp, quý, hiếm được pháp luật bảo vệ của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn N ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, qua đó ấn định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo còn có bố là Nguyễn Văn Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Ngày 27/9/1980, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (đã được xóa).

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Văn N không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Bản thân bị cáo sức khỏe yếu, thường xuyên phải khám điều trị bệnh. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Việc cho bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh, là công cụ phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với 14 (mười bốn) lọ thủy tinh nhỏ, kín dụng dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su và được bọc kín bằng kim loại mỏng, trên thân lọ có ghi dòng chữ "1" MẬT GẤU TUỔI nguyên chất 100%", đựng trong một hộp nhỏ còn nguyên niêm phong và 02 (hai) lọ thủy tinh nhỏ, kín dụng dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su và được bọc kín bằng kim loại mỏng, trên thân lọ có ghi dòng chữ "1" MẬT GẤU TUỔI nguyên chất 100%", đựng trong một phong bì còn nguyên niêm phong, là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Đối với người đàn ông bán mật gấu cho bị cáo Nguyễn Văn N, do không có thông tin cụ thể, cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với số điện thoại 0869.744.570 được người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) sử dụng đặt mua mật gấu với bị cáo Nguyễn Văn N. Kết quả xác minh xác định người đăng ký tên chủ thuê bao là Đinh Văn T1, sinh năm 1982, trú tại xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên Đinh Văn T1 khai nhận từ trước đến nay Đinh Văn T1 không được sử dụng số điện thoại trên, không biết tại sao lại có tên đăng ký chủ thuê bao với số điện thoại này, cơ quan điều tra không có cơ sở để truy tìm người đã sử dụng số điện thoại này, nên Hội đồng xét xử không có căn xem xét.

[15] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[16] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N là người cao tuổi, nhưng bị cáo không có đơn xin miễn tiền án phí và tại phiên tòa bị cáo cũng không xin được miễn tiền án phí, do đó bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[17] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/4/2024). Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu xanh, IMEI 1: 358475775583612, IMEI 2: 359111895583617, bên trong có gắn thẻ sim số: 0988959988, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn N.

- Tịch thu tiêu hủy 14 (mười bốn) lọ thủy tinh nhỏ, kín đậy dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su và được bọc kín bằng kim loại mỏng, trên thân lọ có ghi dòng chữ “1” MẬT GẤU TƯỞI nguyên chất 100%”, đựng trong một hộp nhỏ còn nguyên niêm phong có chữ ký cùng tên của

Nguyễn Văn N, điều tra viên Lương Minh H1, Lý Đức T2, thượng úy Bùi Ngọc C và hình dấu tròn của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn và 02 (hai) lọ thủy tinh nhỏ, kín đậy dung dịch màu đen, phần miệng lọ có nắp bằng cao su và được bọc kín bằng kim loại mỏng, trên thân lọ có ghi dòng chữ "1" MẬT GẤU TUỔI nguyên chất 100%", đựng trong một phong bì còn nguyên niêm phong có chữ ký cùng tên của Tạ Quang D, Hồ Thị L, Hoàng Quang A và hình dấu tròn của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn N có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt